

**Địa danh
Quảng Nam
xưa & nay**

V Õ V Ắ N H Ò E
(Sưu tầm & biên soạn)

Đ I A D A N H
Q U Ắ N G N A M
xưa & nay

(Quyển 4)

ĐÀ NẴNG, 2013 – 2019

Địa chỉ liên hệ
VÕ VĂN HÒE
Số 02 đường Đoàn Nguyễn Thục,
quận Cẩm Lệ, Đà Nẵng
Tele 0905.455132
Email: camle01@gmail.com



Bản đồ hành chính tỉnh Quảng Nam

TỪ, NGỮ VIẾT TẮT

bđ	Bản đồ
BAVH, (1919)	Bulletin des Amis de Vieux Hue xuất bản năm 1919
BCHTUĐCSVN	Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam
BCT	Bộ Chính trị
BTXM	Bê tông xi măng
cl	Cao Lanh
CHXHCN VN	Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
CD	Cao Đẳng
CH	Chữ Hán
CMT8-1945	Cách mạng Tháng Tám 1945
CNH, HĐH	Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
CP	Chính Phủ
Dm	Danh mục
DP	Diên Phước
DX	Duy Xuyên
đ	Đá
đđ	Địa danh
ĐB	Điện Bàn
ĐCSVN	Đảng Cộng sản Việt Nam
ĐG	ĐG
ĐH	Đại học
ĐKDĐC	Đồng Khánh du địa chí
ĐL	Đại Lộc
ĐLĐVN	Đảng Lao động Việt Nam
ĐNNTC	Đại Nam nhất thống chí
ĐNTL	Đại Nam thực lục
GD & ĐT	Giáo dục & Đào tạo
GS	Giáo sư

h	Huyện
hv	Hán Việt
HĐND	Hội đồng nhân dân
HS	Hoàng Sa
HVNTĐĐC	Hoàng Việt Nhất Thống
	Dư Địa Chí
kc	Khảo cổ
LSĐB	Lịch sử đảng bộ
LSĐTCM	Lịch sử đấu tranh cách mạng
n	Nôm (chữ)
NCĐBTN	NCĐBTN
NĐ	Nghị định
nk	Nước khoáng
NQ	Nghị quyết
NTh	Núi Thành
NTMy	Nam Tà My
ÔCCL	Ô châu cận lục
p	Phường
PBTL	Phủ biên tạp lục
PS	Phước Sơn
q	Quận
QĐ	Quyết định
QuĐ	Quảng Đà
QN	Quảng Nam
QN-ĐN	Quảng Nam – Đà Nẵng
QS	Quế Sơn
s	Sông
sv	Sơn văn
SG	Sài Gòn
t	Tỉnh
tv	Thủy văn
tA	Tiếng Anh
tC	Tiếng Chăm
tH	Tiếng Hán
tP	Tiếng Pháp

tp	Thành phố
tr	Trạm
trt	Trung tâm
td.vt.td	Tọa độ vị trí tương đối.
ttr	Thị trấn
tV	Tiếng Việt
tx	Thị xã
TB	Thăng Bình
TKy	Tam Kỳ
TW	Trung ương
UBHC KC	Ủy ban Hành chính kháng chiến
UBND	Ủy ban nhân dân
UBND CM	Ủy ban nhân dân cách mạng
v	Vàng sa khoáng
VN	Việt Nam
VNDCCH	Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa
VNCH	Việt Nam Cộng Hòa

BẢN CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐO

+ **Dài, ngắn**

1 tấc mộc = 0,0425 m

1 thước mộc = 0,425 m

1 dặm = 1.609,344 m

1 tầm = 5 thước = 1,825 m

1 hải lý (dặm biển) = 1.852 m = 1 km 852

+ **Cao, thấp**

1 trượng = 2 tầm = 10 thước = 4,25 mét (chiều cao)

+ **Rộng, hẹp**

1 ty = 0 m² 000032

1 hốt = 0 m² 000326

1 hào = 0 m² 003263

1 ly = 0 m² 032639

1 phân = 0 m² 326393

1 tấc = 3 m² 263934

1 thước = 32 m² 639344

1 sào = 1/10 mẫu = 489 m² 44016

1 sào Bắc bộ = 360 m²

1 sào Trung bộ = 497 m²

1 công Nam bộ = 1.000 m²

1 sào tây (are) = 1 a = 1 dam² = 100 m²

1 mẫu = 4.894 m² 4016

1 mẫu tây = 100 sào tây

1 hecta (ha) = 1 ha = 100 a = 10.000 m²

+ **Nhiệt độ**

⁰C độ Celsius = nhiệt độ nhiệt động học K – 273,15

**SỪ TẬP ĐỊA DANH
QUẢNG NAM**

(Từ Q - Tr)

+

Q

+ Quả Nhân

Bãi (sông). Thuộc xã Đại Hưng, h. ĐL.

Chuyện kể địa danh được người Đại Hưng kể rằng: Vào năm Ất mùi (1771), Cảnh Hưng 30, đời vua Lê Hiển Tông, thành Phú Xuân của Đàng Trong bị quân Trịnh Đàng Ngoài đánh chiếm. Chúa Nguyễn Phúc Thuần cùng đoàn hoàng gia Nguyễn Phúc Dương, Nguyễn Phúc Ánh chạy vào Quảng Nam lánh nạn. Tại đây lại gặp đoàn quân Tây Sơn do nữ tướng Bùi Thị Xuân truy đuổi rất gấp. Chúa Nguyễn chạy lên vùng núi Đại Sơn, Đại Hưng ẩn nấp. Đội quân của chúa đến cánh đồng làng Trúc Hà thì gặp năm người phụ nữ đang cấy lúa. Chúa được hướng dẫn chạy về hướng tây thì thoát nạn. Y lời chúa băng qua một ngọn ngọn núi, rồi xuôi sườn đi xuống sông Cái. Đến một bãi cát, chúa cho dựng lều trại nghỉ qua đêm. Đêm ấy, chúa Nguyễn Phúc Ánh nằm mộng thấy vị thần núi xuất hiện bảo rằng: “Nhà người có chân mệnh thiên tử, cứ theo đường núi về phía tây, thần sẽ giúp cho”. Mối sáng ra, quân Tây Sơn gióng trống mở cờ truy đuổi phía sau. Nguyễn Phúc Ánh lệnh tìm ghe qua sông, nhưng không có, chặt cây làm bè thì thời gian không kịp. Trong lúc tuyệt vọng, Nguyễn Phúc Ánh ngửa mặt nhìn trời, dậm chân xuống đất mà rằng: Chẳng lẽ mệnh đế vương của dòng họ nhà ta đến đây là cáo chung sao!” Phía sau quân Tây Sơn đuổi sắp bắt kịp, đang lúc nguy khốn, trời bỗng nổi cơn gió mạnh, hàng chục con trạnh ở đâu xuất hiện, lưng lớn như những chiếc nong nuôi tằm nổi lên trên mặt sông. Nguyễn Phúc Ánh lay tạ trời đất rồi theo đội quân và đoàn hoàng gia leo lên lưng trạnh qua sông.

Đội quân thoát nạn, lại tiếp tục lên đường ẩn tránh.

Về sau, người dân địa phương Đại Hưng gọi bãi chúa Nguyễn trú qua đêm là bãi Quả Nhân, phía bên kia sông là bãi Trạnh. Nay địa danh vẫn còn.

+ Quách Thị Trang

Đường thị xã. Thuộc tx, ĐB.

Đường thuộc khu phố chợ p. Điện Nam Trung.

Đường T4. Đường có điểm đầu giáp tuyến đường G22, điểm cuối giáp tuyến đường G4. Đường có chiều dài 228 mét, chiều rộng 15 mét. Mặt đường bằng bê

tông nhựa. Hạ tầng kỹ thuật: hệ thống cấp thoát nước, điện hạ thế, đèn chiếu sáng đạt 100%.

Đường Quách Thị Trang tại khu phố chợ phường Điện Nam Trung được đặt tên theo Nghị quyết số 163/NQ-HĐND ngày 07 / 7/ 2015 của HĐND tỉnh QN. khóa VIII, kỳ họp thứ 14 *Về đặt tên một số tuyến đường tại thành phố Tam Kỳ, thị xã Điện Bàn và thị trấn Phú Thịnh, huyện Phú Ninh tỉnh Quảng Nam.*

Quách Thị Trang (1948 – 1963) là Liệt sĩ.

Quách Thị Trang sinh năm 1948 tại làng Cổ Khúc, nay thuộc huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình ; năm 1954, gia đình chị vào sinh sống tại vùng Chí Hòa, thành phố Sài Gòn.

Năm 1963, chị tích cực tham gia phong trào đấu tranh chống chế độ Mỹ - Diệm của các tầng lớp nhân dân, thống nhất trong phong trào học sinh, sinh viên của thành phố Sài Gòn.

Ngày 25 tháng 8 năm 1963, chị có mặt trong đoàn sinh viên, học sinh biểu tình phản đối chính quyền Ngô Đình Diệm và đã bị cảnh sát bắn chết tại công viên Diên Hồng. Cái chết của chị đã tạo nên một làn sóng phản đối chính quyền Ngô Đình Diệm khắp trong và ngoài nước.

Năm 1975, chị được công nhận là liệt sĩ.

+ Quan

Sông. Thuộc huyện Phú Ninh, t. QN.

+ Quan Âm

Cầu. Thuộc xã Đại Quang, h. ĐL.

+ Quan Âm

Cầu. Thuộc xã Tam Nghĩa, h. NTh.

+ Quang

Cầu. Thuộc xã Tam Mỹ Đông, h. NTh.

+ Quang

Cầu. Thuộc xã Tiên Châu, h. Tiên Phước.

+ Quang

Đập. Thuộc xã Tam Nghĩa, h. NTh, t. QN.

+ Quang Hiên

Thôn/làng (cũ). Thuộc xã Điện Hòa, tx. ĐB.

Xã hình thành từ rất sớm trong lịch sử phát triển vùng đất h. Diên Khánh, phủ Điện Bàn. Đầu thời Gia Long, trong sách NCBTN, dinh QN (Sđd), ghi Quang Hiện xã thuộc tổng Thanh Quất Trung có 26 làng (20 xã, 4 thôn, 2 trại), thuộc h. Diên Khánh, dinh QN.

Phía đông giáp xã La Thọ, xã Quang Minh Đông (đều thuộc tổng Hạ Nông Trung). Phía tây giáp xã Phong La (tổng An Thái Thượng), xã La Đăng (tổng Hạ Nông Trung), lũy bờ ruộng làm giới. Phía nam giáp xã Chu Lâu (tổng Hạ Nông Trung), lập cột đá làm giới. Phía bắc giáp xã Bích Trâm (tổng An Thái Thượng), lập cột đá làm giới. Diện tích: 243 mẫu 3 sào 13 thước 0 tấc.

Thời Đồng Khánh, trong sách ĐKĐĐC, ghi xã Quang Hiện thuộc tổng Thanh Quất Trung, 26 xã, thôn, ấp thuộc h. Diên Phước, t. QN.

Theo thông tư số 29/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài Nguyên Môi trường, ngày 29/5/2015 về Ban hành Dm đd dân cư, sv, tv, kt-xh phục vụ công tác lập bđ phần đất liền t. QN, thôn, có tđ.trt: 15⁰55'08'' vĩ, 108⁰11'28'' kinh.

Theo thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ nước CHXHCNVN, sau khi tổ chức sắp xếp lại, thôn không còn.

Nay, địa danh Quang Hiện không còn sử dụng.

+ Quang Minh

Bến đò. Thuộc x. Đại Minh, h. DL.

Theo Thông tư số 29/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài Nguyên Môi trường, ngày 29/5/2015 về Ban hành Dm đd dân cư, sv, tv, kt-xh phục vụ công tác lập bđ phần đất liền t. QN, bến đò có tđ.trt tương đối: 15⁰52'24'' vĩ, 108⁰03'55'' kinh.

+ Quang Minh

Bến đò. Thuộc x. Đại Quang, h. DL.

Theo Thông tư số 29/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài Nguyên Môi trường, ngày 29/5/2015 về Ban hành Dm đd dân cư, sv, tv, kt-xh phục vụ công tác lập bđ phần đất liền t. QN, bến đò có tđ.trt tương đối: 15⁰52'24'' vĩ, 108⁰03'55'' kinh.

+ Quang Phường

Thôn. Thuộc xã Điện Hòa, tx. Điện Bàn.

Diện tích 168 ha. Dân số 1.397 người (3/2018).

+ Quang Trung

Đường Thị trấn. Thuộc khu VII, ttr. Ái Nghĩa, h. DL.

Đường có điểm đầu là đường Hùng Vương, điểm cuối giáp ngã ba Hòa Đông (đường Võ Chí Công – Huỳnh Ngọc Huệ). Đường rộng 15 m, mặt đường bằng bê tông nhựa. Có hệ thống điện cao áp, đèn chiếu sáng.



*Đường Quang Trung, ttr. Ái Nghĩa
(Ảnh: Võ Văn Hòe, 4/11/2016)*

+ Quang Trung

Đường liên xã. Thuộc xã Tam Nghĩa, h. NTh.

Quang Trung (*Xem: Quang Trung. Đường thị trấn*).

+ Quang Trung

Đường thị trấn. Thuộc ttr. Phú Thịnh, h. Phú Ninh.

Đường thuộc đường nối xã Tam Đàn đi ttr. Phú Thịnh.

Đường có điểm đầu giáp ranh xã Tam Đàn, điểm cuối giáp đường số 3. Đường có chiều dài 2.969 mét, chiều rộng 17,5 mét. Hạ tầng kỹ thuật: hệ thống cấp thoát nước, điện hạ thế, đèn chiếu sáng đạt 90%.

Đường Quang Trung tại ttr. Phú Thịnh, h. Phú Ninh được đặt tên theo Nghị quyết số 163/NQ-HĐND ngày 07 / 7/ 2015 của HĐND tỉnh QN. khóa VIII, kỳ họp thứ 14 *Về đặt tên một số tuyến đường tại thành phố Tam Kỳ, thị xã Điện Bàn và thị trấn Phú Thịnh, huyện Phú Ninh tỉnh Quảng Nam.*

Quang Trung (*Xem: Quang Trung. Đường thị trấn*).

+ Quang Trung

Đường thị trấn. Thuộc ttr. Khâm Đức, h. PS.

Quang Trung là niên hiệu của Nguyễn Huệ (1753-1792) khi lên ngôi hoàng đế tại Phú Xuân năm 1788. Ông còn có tên khác là Nguyễn Văn Bình, quê ấp Kiến Thành thuộc Tây Sơn Hạ Đạo (phủ Quy Nhơn, Bình Định). Tổ tiên vốn gốc họ Hồ ở Nghệ An, bị quân chúa Nguyễn đánh, bắt đưa vào Nam, năm 1655, để khai hoang, lập ấp. Về sau, từ họ Hồ đổi sang họ Nguyễn.

Đầu năm 1771, ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ dựng cờ khởi nghĩa từ đất Tây Sơn chống lại triều đình phong kiến Nguyễn đang bị quyền thần Trương Phúc Loan tác oai, tác quái. Lực lượng nghĩa quân phát triển ngày một mạnh mẽ, đánh chiếm thành Quy Nhơn, tiến ra chiếm Quảng Ngãi. Năm 1775, Nguyễn Huệ lần đầu tiên chỉ huy xuất sắc trong trận Phú Yên, tiêu diệt đội quân chúa Nguyễn do Tổng Phước Hiệp chỉ huy, buộc Tổng Phước Hiệp phải lui về Vân Phong. Năm 1777, ông chỉ huy cuộc tấn công vào Gia Định lần thứ 2, bắt chúa Nguyễn là Nguyễn Phúc Thuận và Nguyễn Phúc Dương đem trù khử, làm sụp đổ hoàn toàn cơ nghiệp của chúa Nguyễn. Chỉ còn có tôn thất chúa Nguyễn là Nguyễn Ánh trốn thoát được.

Trận quyết chiến tại Rạch Gầm – Xoài Mút (1785) (nay thuộc tỉnh Tiền Giang), đã đập tan 2 vạn quân Xiêm do Nguyễn Ánh cầu viện, cùng hàng ngàn quân bản bộ. Năm 1786, ông tấn công tiêu diệt cánh quân Trịnh ở phía nam, giải phóng vùng đất cuối cùng của xứ Đàng Trong. Lấy được Thuận Hóa, ông cùng Nguyễn Hữu Chỉnh đem quân ra Bắc, diệt nốt họ Trịnh, bình định xong đất Bắc trong năm 1786. Năm 1789, khi Lê Chiêu Thống rước quân Thanh về, Nguyễn Huệ đã chỉ huy 10 vạn quân tiến ra Bắc, đánh trận Ngọc Hồi – Đống Đa, quét sạch 29 vạn quân Mãn Thanh và tập đoàn Lê Chiêu Thống ra khỏi bờ cõi.

Vua ở ngôi được 3 năm thì mất (16-9-1792). Trong thời gian trị vì, vua Quang Trung đã ban hành nhiều chính sách tiến bộ trên các lĩnh vực kinh tế - văn hóa – giáo dục và xã hội.

+ Quảng Đại

Thôn. Thuộc xã Đại Cường, h. Đại Lộc.

Diện tích 212.01 ha. Dân số 2.295 người.

Thôn được điều chỉnh theo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội Vụ về điều chỉnh thôn xã, khôi phục trên địa bàn t. QN.

+ Quá Giáng

Sông. Thuộc xã Điện Hòa, h. ĐB.

Theo thông tư số 29/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài Nguyên Môi trường, ngày 29/5/2015 về Ban hành Dm đd dân cư, sv, tv, kt-xh phục vụ công tác lập bđ phần

đất liền t.QN, đoạn sông, có tđ.vt.tđ, điểm đầu: 15⁰55'36'' vĩ, 108⁰10'54'' kinh; điểm cuối: 15⁰57'54'' vĩ, 108⁰12'03'' kinh độ.

+ Quá Giáng

Sông. Thuộc xã Điện Tiến, h. / tx. ĐB, t. QN (phía nam s.); thuộc xã Hòa Phước, h. HV, tp. ĐN (phía bắc s.).

Tên khác gọi s. La Thọ hoặc s. Vĩnh Điện. Dài 15 km, chạy ngang qua quốc lộ 1A, nước s. đổ vào s. Vĩnh Điện, chảy ra vịnh ĐN qua cửa ĐN.

Theo thông tư số 29/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài Nguyên Môi trường, ngày 29/5/2015 về Ban hành Dm đd dân cư, sv, tv, kt-xh phục vụ công tác lập bđ phần đất liền t.QN, đoạn sông, có tđ.vt.tđ, điểm đầu: 15⁰55'36'' vĩ, 108⁰10'54'' kinh; điểm cuối: 15⁰57'54'' vĩ, 108⁰12'03'' kinh độ

+ Quán

Chợ. Thuộc xã Điện Phương, h. / tx. ĐB.

Chợ Quán là tiền thân của chợ Củi, ban đầu chợ Quán thiết lập giữa làng Thanh Chiêm, sau chợ được dời đến ven s. Thu Bồn, do củi từ nguồn về nhiều, tập trung tại chợ trước khi phân phối đi các nơi, theo đó gọi chợ Củi. Chợ tồn tại đến cuối thế kỷ XIX.

Mua vôi chợ Quán chợ Cầu

Mua cau Bất Nhị, mua trâu Đồng Tranh.

Thời chính quyền Ngô Đình Diệm, chợ được đổi tên thành chợ Cầu Móng rồi đổi thành chợ Tổng. Sau, bến đò và chợ Tổng bị xói lở. Nay địa danh chợ Quán không còn.

Ca dao:

-Bao giờ cầu Móng Gãy đôi

Sông Thu hết nước, em thôi thương chàng.

-Ru con con ngủ cho mùi

Để mẹ đi chợ mua vôi ăn trâu,

Mua vôi chợ Quán, chợ Cầu,

Mua cau Vĩnh Điện, mua trâu Hội An

+ Quán

Gò. Thuộc h. NTh, t. QN.

+ Quán

Sông. Thuộc x. Tam Mỹ Tây, h. NTh.

Theo Thông tư số 29/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài Nguyên Môi trường, ngày 29/5/2015 của nước CHXHCN VN về Ban hành Dm đd dân cư, sv, tv, kt-xh phục

vụ công tác lập bề phần đất liền t. QN, đoạn s.. có tđ.vt.tđ, điểm đầu: 15⁰22'24'' vĩ, 108⁰33'01'' kinh; điểm cuối: 15⁰24'19'' vĩ, 108⁰30'11'' kinh.

+ Quán

Sông. Thuộc x. Tam Trà, h. NTh.

Theo Thông tư số 29/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài Nguyên Môi trường, ngày 29/5/2015 của nước CHXHCN VN về Ban hành Dm đđ dân cư, sv, tv, kt-xh phục vụ công tác lập bề phần đất liền t. QN, đoạn s.. có tđ.vt.tđ, điểm đầu: 15⁰22'24'' vĩ, 108⁰33'01'' kinh; điểm cuối: 15⁰24'19'' vĩ, 108⁰30'11'' kinh.

+ Quán Gò

Chợ. Thuộc xã Bình An, h. TB, t. QN.

Về xứ Quảng:

...

*Dặm đường xa đã càng xa
Đi hết Nước Nóng tới mà Tư Yên
Trung Đan, Ngọc Thọ cũng liên
Đi hết Trăng Chối tới miền Trường Xuân
Phu quân anh hỡi phu quân
Đi hết quán Rạp tới tuần Tàu Đâu
Đường đi dạ thăm càng sâu
Đường cái Mỹ Thạch đi thâu Quán Gò*

...

+ Quán Rường

Chợ. Thuộc xã Tam An, h. Phú Ninh. Nay là xã Tam Anh Nam, h. NTh.

Về xứ Quảng:

*... Quán Rường, chợ Được, Cầu Lâu
Bánh tráng, cá hấp ở đâu ngon bằng !*

+ Quán Rường

Cụm Công nghiệp. Thuộc thôn Quán Rường, xã Tam An, h. Phú Ninh.

Tọa lạc bên tuyến đường ĐT 615, cách tp. TKy 7 km về phía tây bắc, cách QL 1 A 0,5 km về phía tây nam. Hệ thống cấp thoát nước, điện chiếu sáng, cây xanh hoàn chỉnh. Diện tích 24 hecta. Cụm ưu tiên phát triển các loại hình công nghiệp không gây ô nhiễm môi trường,

+ Quán Rường

Thôn/làng (cũ). Thuộc xã Tam An, h. Phú Ninh. Nay là xã Tam Anh Nam, h. NTh. t. QN. Nay không rõ.

Quán Rường nổi tiếng với ẩm thực *bánh trắng cá hấp*.
Về xứ Quảng:

...
*Xa nhau cách mấy con trăng
Đêm nằm lơ lửng uống ăn không thường
Không biết ai tui nhắn với người thương
Nhắn anh dầu phụng Quán Rường mới ra
Nhắn bạn hàng Phong Thử, Hà Nha
Nhắn người Vĩnh Điện, La Qua xưa rày
Nhắn người quen biết xưa nay
Nhắn ông đi cuốc đi cày cũng không
Chợ chiều tui nhắn chị hàng bông
Nhắn cô gánh nước, nhắn ông đưa đò*

...

+ Quảng

Gò. Thuộc xã Tiên Hà, h. Tiên Phước, t. QN.

廣 hv, *quảng* là rộng.

Tại gò Quảng khảo cổ di tích năm 1977 và tiến hành khai quật các năm 1982, 1983 tìm thấy 4 mộ chum và đồ tùy táng: dao bằng sắt, dao quắm, nồi gốm, bát, đĩa, đồ trang sức bằng đá,...thuộc văn hóa Sa Huỳnh.

+ Quảng Đà

Đặc khu. Thuộc Quảng Đà – ĐN.

廣沱 hv, *quảng* là rộng; *đà* là nhánh sông (*đà* trong Đà Nẵng. Nhiều ý kiến cho rằng *đà* *nặng* gốc tiếng Chăm).

Đề thuận lợi cho cuộc kháng chiến cứu nước, tháng 11/1967, Khu ủy Khu V quyết định sáp nhập t. Quảng Đà và tp. ĐN thành Đặc khu Quảng Đà.

+ Quảng Đại 1

Thôn / làng / xã. Thuộc xã Đại Cường, h. ĐL. Thuộc khu vực còn Rừng. Trước thuộc các thôn 8, 9, 10 của xã. Nay không rõ.

廣大 hv. Quảng là *rộng*; đại là *lớn*.

Không rõ năm thành lập làng.

Theo sách *NCDBTN, dinh Quảng Nam* (tập 2), Nguyễn Đình Đầu biên soạn, đầu triều Nguyễn, thời gian lập địa bạ dinh Quảng Nam (1805-1836), Quảng Đại xã là một trong 26 làng thuộc tổng Quảng Đại Thượng (có 20 xã, 4 thôn, 1 trại, 1 ấp), thuộc huyện DX, phủ Thăng Hoa, dinh QN.

Phía đông giáp xã châu Quảng Hóa Đông, châu Quảng Hóa Tây, châu Quảng Hóa An (đều thuộc Phú Châu, h. Diên Khánh) và sông, lầy s. làm giới. Phía tây giáp xã Khánh Vân Đông, thôn Phúc An (thuộc Hoa Châu), thôn Phú Vinh (tổng Mậu Hòa Trung). Phía nam giáp sông. Phía bắc giáp xã Khánh Vân Đông, thôn Phúc An, châu Quảng Hóa Tây và sông. Diện tích: 323 mẫu 4 sào 3 thước 1 tấc.

Sách ĐKĐĐC, ghi đôi là xã Quảng Đại, thuộc tổng Quảng Đại Thượng, h. QS, t. QN.

Đến thời Thành Thái thứ XI (1899), cắt một phần đất phía tây h. HV, một phần đất ĐB, DX thành lập h. ĐL. Theo đó, Quảng Đại xã thuộc h. ĐL.

Theo *Quảng Nam xã chí*, bản điều tra số N⁰45, ngày 27 tháng 2 năm 1944, ghi là làng Quảng Đại, thuộc tổng Quảng Hòa, phủ DX, t. QN.

Diện tích làng còn giữ một quyển bộ sao lục từ năm Tự Đức 10, ngày 15 tháng 5 vì quyển châu bộ lập ngày 21 tháng 2 năm Gia Long 13, bị hỏa tai cháy mất, thời bấy giờ có 271 mẫu.

Làng có ngôi đình gọi đình Quảng Đại, lập trên đất cao ráo ở giữa làng, xây mặt về hướng nam. Đình lợp ngói xông gạch, làm từ ngày 3 tháng 2 Thành Thái 17. Hằng năm tế đình 2 kỳ vào ngày 7 tháng Giêng và ngày 16 tháng 6 hiệp tế. Tế Tiên hiền ngày 16 tháng 6. Tế Thiên Y ngày 25 tháng Chạp.

Những năm 1939 – 1945 là một thôn Quảng Đại thuộc tổng Quảng Hòa, h. DX. Năm 1955 là thôn Lộc Phước thuộc xã Đại Cường, vùng B, h. ĐL.

Vào những năm 2000, chia thành 2 thôn Quảng Đại 1 và Quảng Đại 2.

Dân số: 1.276 người (31/12/2012).

Tại thôn Quảng Đại, hằng năm từ xưa nay có lễ Đảo Thủy, lễ cúng Bà Thiên Y A Na. Các sinh hoạt cộng đồng trong đua ghe, đậm nét cư dân nông nghiệp.

Nay, Quảng Đại xã (cũ) là thôn Quảng Đại, được chia thành 2 thôn Quảng Đại 1, Quảng Đại 2, đều thuộc xã Đại Cường, h. ĐL.

Ca dao: *Ngó lên trái mít cù queo*

Lấy chóng Quảng Đại có nghèo cũng ưng

Dù ai nói tới nói lui

Gả con Quảng Đại thì tui gặt đầu.

+ Quảng Đại 2

Thôn / làng / xã. Thuộc xã Đại Cường, h. ĐL. Thuộc khu vực cồn Rừng. Trước thuộc các thôn 8, 9, 10 của xã. Nay không rõ.

Những năm 1939 – 1945 là một thôn Quảng Đại thuộc tổng Quảng Hòa, h. DX. Năm 1955 là thôn Lộc Phước thuộc xã Đại Cường, vùng B, h. ĐL.

Dân số: 1.127 người (31/12/2012).

Về xứ Quảng:

...

*Qua sông Quảng Đại, gái phiền tình ¹
Tâm Phú Lạc mà sợ bề thất lạc
Đêm tăm tối xuôi miền La Tháp
Nhận lạc bày ai tháp dựng chằng
Quyết một lòng chí khủ làm ăn
Mà bị lũ bướm ong thấp thoáng
Phận cam phận một mình ngao ngán
Năm riêng hờn ăn ngủ không yên
Bởi mầu từ ép uống duyên con
Đem gả đũa ngu ngoa, kiếm bạc
Dạ ôm dạ đau lòng muối xót
Giận tức mình bằng bỏ ra đi
Thương làm ri, nhớ lại làm ri
Nghe chim vịt chín chiều kêu quặn thắt*

...

+ Quảng Đông

Đường phố. Thuộc tp. HAn. t. QN.

Trước, đường mang tên Nguyễn Thái Học.

Từ 1947 – 1955 đường đặt tên lại căn cứ theo khu vực cư trú của người Hoa, hoặc đặc điểm của con đường đó trong lịch sử như đổi tên Nguyễn Thái Học thành đường Quảng Đông.

...

¹ **Quảng Đại:** làng, trước năm Thành Thái thứ XI (1899) là xã, thuộc tổng Quảng Đại Thượng, h. Duy Xuyên, phủ Thăng Hoa, dinh Quảng Nam. Nay thuộc xã Đại Cường, h. ĐL, t. QN.